

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Bổ sung nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*sau đây gọi tắt là Chương trình hành động của Chính phủ*);

Để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ và Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch hành động bổ sung nhiệm vụ để thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động số 06-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW (*sau đây gọi tắt là Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy*) trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

b) Bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 06/4/2026 gắn với chức năng, nhiệm vụ để các sở, ban, ngành thành phố và chính quyền cơ sở trong triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Yêu cầu

a) Xác định và bổ sung đầy đủ, chính xác các nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành thành phố, địa phương trên cơ sở bám sát nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, các chủ trương, quy định có liên quan của Đảng, Nhà nước bảo đảm thiết thực, khả thi, hiệu quả.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành thành phố, các địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Thực hiện theo Phụ lục các nhiệm vụ bổ sung kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thành phố và chính quyền địa phương

a) Trên cơ sở Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban, ngành thành phố, chính quyền địa phương rà soát, nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, địa phương phù hợp với Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đề ra.

b) Tiếp tục thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới tiếp tục được triển khai thực hiện và các nhiệm vụ được bổ sung theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch hành động này.

c) Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung của Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Tư pháp đảm bảo thời hạn theo quy định tại điểm 3 Mục III Nghị quyết số 140/NQ-CP.

2. Đối với các sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ thực hiện các nội dung tại Mục 1 Phần III Kế hoạch này và một số nội dung sau:

a) Sở Tài chính:

- Hằng năm trên cơ sở đề xuất nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính sẽ chủ động tham mưu, bố trí kinh phí dự toán chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động này theo quy định.

- Chủ trì tham mưu, đề xuất cơ chế phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác xây dựng, tổ chức thi hành, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người yếu thế.

b) Sở Nội vụ: Phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, quyết định chuyển ngạch cho công chức đang thực hiện công tác pháp chế sang ngạch pháp chế viên theo quy định.

c) Sở Tư pháp:

- Hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; nâng cao chất lượng tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố; hướng dẫn việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền.

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện: Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền cơ sở ban hành để kịp thời phát hiện hành vi vi phạm trong công tác xây dựng pháp luật, thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật nhằm kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, truyền thông chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn cho người làm công tác pháp chế theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả sơ kết, tổng kết, xây dựng báo cáo chung của Ủy ban nhân dân thành phố việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, gửi Bộ Tư pháp đảm bảo thời hạn theo quy định tại điểm 3 Mục III Nghị quyết số 140/NQ-CP.

3. Các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW

ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới tiếp tục được triển khai thực hiện và bổ sung theo Phụ lục bổ sung nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố, địa phương khẩn trương chỉ đạo thực hiện; trong trường hợp có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo, phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tư pháp để tổng hợp) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- VPCP (để b/c);
- TTTU (để b/c);
- ĐU UBND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp xã;
- Đoàn Luật sư TP, Hội Luật gia TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc VP UBND TP;
- Lưu: VT, N.T.Dung.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

PHỤ LỤC CÁC NHIỆM VỤ BỔ SUNG

(Kèm theo Kế hoạch hành động số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Tăng cường truyền thông thường xuyên, sâu rộng về kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW	Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Hội nghị, hội thảo được tổ chức hoặc văn bản truyền thông	Thường xuyên
2.	Chủ động nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ chính quyền địa phương 02 cấp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Sở Tư pháp Sở Nội vụ	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	Năm 2026
3.	Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng Đề án “Tiêu chí đánh giá hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật sau khi văn bản được ban hành”	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản tham gia hoặc phối hợp	Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp
4.	Báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật từ thực tiễn thành phố Hải Phòng	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Báo cáo	Tháng 5/2026
5.	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Báo cáo	Tháng 11/2026
6.	Tham mưu triển khai Kết luận số 09-KL/TW của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản triển khai	Thường xuyên

7.	Tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách thể chế hoá Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hoặc kế hoạch, văn bản chỉ đạo	Theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương
8.	Tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách thể chế hoá Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hoặc kế hoạch, văn bản chỉ đạo	Theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương
9.	Tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách thể chế hoá Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hoặc kế hoạch, văn bản chỉ đạo	Theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương
10.	Tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách thể chế hoá Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hoặc kế hoạch, văn bản chỉ đạo	Theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương
11.	Tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách thể chế hoá Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hoặc	Theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương

				kế hoạch, văn bản chỉ đạo	
12.	Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng, vận hành chuyên mục “Tiêu điểm chính sách” trên Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Chuyên mục được phát sóng hoặc văn bản	Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp
13.	Phối hợp với Bộ Tư pháp nghiên cứu giải pháp tạo đột phá trong công tác tổ chức thi hành pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Báo cáo hoặc văn bản	Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp
14.	Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng Đề án xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; Tổ chức triển khai Đề án tại thành phố sau khi Đề án được thông qua	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Báo cáo hoặc văn bản	Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp
15.	Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng, triển khai bộ chỉ số pháp luật kinh doanh cấp tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Báo cáo hoặc văn bản	Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp
16.	Phối hợp với Bộ Tư pháp hoàn thiện tiêu chí và các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Báo cáo hoặc văn bản	Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp
17.	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí: Thực hiện các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ; phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý cho người yếu thế	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Dự toán	Thường xuyên